

# ĐẶC ĐIỂM MÔ HÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC TẠI CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TỈNH

ĐÀO HOÀNG NAM<sup>(\*)</sup>

**TÓM TẮT:** *Mô hình liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục đại học với trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh thể hiện rõ các đặc trưng chức năng: đa dạng hóa loại hình giáo dục đào tạo, thực hiện công bằng trong giáo dục, tạo cơ hội cho mọi người học tập thường xuyên, suốt đời.*  
**Từ khóa:** *Trung tâm giáo dục thường xuyên, liên kết đào tạo, đặc điểm mô hình liên kết.*

**ABSTRACT:** *The training association between higher education institutions and provincial-level centers for continuing education demonstrates the functional characteristics: diversifying educating and training forms, and delivering equality in education, creating opportunities for people to learn continually throughout their life*

**Key words:** *Center for continuing education, training association, characteristics of association model.*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X đã xác định mục tiêu chiến lược xây dựng nước ta trở thành một quốc gia dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. Đại hội cũng đã chỉ rõ: “Muốn tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá thắng lợi phải phát triển mạnh giáo dục và đào tạo, phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản của sự phát triển nhanh và bền vững”. Phát triển giáo dục và đào tạo được coi là quốc sách hàng đầu, là nền tảng để phát triển nguồn nhân lực.

Theo đó, trong những năm qua, ngành giáo dục đã có nhiều biện pháp đổi mới theo hướng đa dạng hóa phương thức đào tạo, giáo dục chính quy kết hợp với giáo dục thường xuyên, xây dựng một xã hội học tập "mọi người được đi học, học thường xuyên, học suốt đời" nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục cho mọi tầng lớp nhân dân.

Trung tâm giáo dục thường xuyên là một trong những cơ sở giáo dục có vai trò đặc biệt quan trọng. Mô hình liên kết đào tạo đại học

giữa các cơ sở giáo dục đại học với các trung tâm giáo dục thường xuyên đáp ứng được nhu cầu về nhân lực cho các địa phương, nhất là khu vực miền núi, nông thôn, đặc biệt là khu vực đồng bằng sông Cửu Long, những nơi còn nhiều hạn chế về các điều kiện để phát triển giáo dục đại học.

Bài viết chỉ ra các đặc điểm chức năng của mô hình liên kết đào tạo đại học giữa các cơ sở giáo dục đại học với các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh, qua đó giúp nhận rõ vị trí, vai trò, diện mạo của mô hình này, từ đó có những lựa chọn đúng đắn khi áp dụng mô hình liên kết này vào thực tiễn.

## 2. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CỦA MÔ HÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC GIỮA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ CÁC TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN CẤP TỈNH

### 2.1. Vai trò của giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân

Giáo dục thường xuyên thực hiện đường lối của Đảng trong giáo dục, đó là đa dạng hóa

<sup>(\*)</sup>Tiến sĩ. Trường Đại học Đồng Tháp.

loại hình giáo dục - đào tạo, tạo cơ hội cho mọi người có thể lựa chọn cách học phù hợp với nhu cầu và hoàn cảnh của mình. Giáo dục thường xuyên còn mang ý nghĩa nhân văn và xã hội, nó giúp cho con người lao động thoát khỏi “định mệnh” rằng buộc “con vua thì được làm vua, con sãi ở chùa thì quét lá đũa”. Phương thức giáo dục thường xuyên là cơ may, là con đường để người lao động có thể được học tập, có thể nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và có thể vươn lên thành đạt. Giáo dục thường xuyên là phương thức cho mọi người trong thời đại mới, nó đã trở thành con đường và cách thức đào tạo không trùng lặp với giáo dục chính quy, nhằm tạo cơ hội cho những người không có điều kiện học chính quy khi còn trong độ tuổi trẻ hoặc đã ra khỏi giáo dục chính quy mà còn muốn tiếp tục học tập. Chính vì lẽ đó, giáo dục thường xuyên phải là phương thức tồn tại đồng hành không thể thiếu bên cạnh phương thức giáo dục chính quy, nó phải được thể chế hoá, đại chúng hóa, đa dạng hóa và phải được thiết lập như một hệ thống mở và năng động.

Do đó, đánh giá chất lượng và hiệu quả của giáo dục thường xuyên, cần chú ý đến vai trò của nó qua các đặc thù sau đây:

Hình thức tổ chức đa dạng: học tại chức, học từ xa...

Thời gian học tập linh hoạt: tập trung học theo đợt, học vào cuối tuần và ngày nghỉ, học buổi tối, học ngoài giờ hành chính...

Địa điểm học có xu hướng đưa lớp học về gần người học, tổ chức lớp ở các địa phương, xa các trường đại học chính quy...

Đối tượng của giáo dục thường xuyên rất khác nhau, nhưng nhìn chung đều chú trọng ưu tiên tới cộng đồng nông thôn, những người thiệt thòi như phụ nữ, trẻ em gái, người dân tộc, người nghèo, người mù chữ, trẻ em lang thang cơ nhỡ, thất nghiệp v.v.

Chương trình cho giáo dục thường xuyên chú trọng phần thực hành, giải quyết các vấn đề

thực tiễn nhiều hơn so với đào tạo chính quy, có xu hướng đáp ứng các nhu cầu trước mắt.

Vai trò của giáo dục thường xuyên nhằm cung cấp cho mọi người cơ hội học tập suốt đời, mở rộng hiểu biết, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, cải thiện chất lượng cuộc sống, tạo cơ hội việc làm và thích nghi với đời sống xã hội, đáp ứng nhu cầu cấp bách cho việc phát triển nguồn nhân lực của đất nước

## **2.2. Cơ sở pháp lý của liên kết đào tạo đại học tại trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh**

Nghị quyết Trung ương 4 khoá VII đã khẳng định: “Cần phải thực hiện một nền giáo dục thường xuyên cho mọi người, xác định học tập suốt đời là một quyền lợi và trách nhiệm của mỗi công dân. Đổi mới giáo dục bổ túc và đào tạo tại chức, khuyến khích phát triển các loại hình giáo dục thường xuyên, khuyến khích tự học”.

Nghị quyết Trung ương 2 khoá VIII đã khẳng định mục tiêu: “Mở rộng các hình thức học tập thường xuyên, đặc biệt là hình thức đào tạo từ xa. Quan tâm đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý, kỹ thuật, nghiệp vụ và công nhân các doanh nghiệp. Tăng cường đào tạo và bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý các cấp, các ngành”. “Có hình thức trường, lớp thích hợp nhằm đào tạo cán bộ chủ chốt xuất thân từ công nông và lao động ưu tú, con em các gia đình thuộc diện chính sách”.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX cũng đã khẳng định tư tưởng chỉ đạo phát triển giáo dục nói chung, trong đó có giáo dục thường xuyên: “Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, thực hiện công bằng trong giáo dục, tạo điều kiện cho mọi người ở mọi lứa tuổi được học thường xuyên, học suốt đời”.

Kết luận của Hội nghị Trung ương 6, khoá IX chỉ rõ: phát triển giáo dục thường xuyên, các hình thức học tập cộng đồng ở các xã, phường gắn với nhu cầu thực tế đời sống kinh tế - xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi

người có thể học tập suốt đời, hướng tới xã hội học tập.

Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010 được Thủ tướng phê duyệt (tháng 12/2001) đã chỉ rõ quan điểm: Giáo dục là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện cho mọi người, ở mọi lứa tuổi, mọi trình độ được học thường xuyên suốt đời; Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong phát triển sự nghiệp giáo dục; đẩy mạnh xã hội hoá, khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục.

Điều 4 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên (ban hành kèm theo quyết định số 01/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) đã quy định nhiệm vụ tổ chức liên kết đào tạo, đó là:

Trường trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở giáo dục đại học khi thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên lấy bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, được phép liên kết với trung tâm giáo dục thường xuyên với điều kiện: Trung tâm giáo dục thường xuyên phải bảo đảm các yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị và cán bộ quản lý phải phù hợp với yêu cầu của từng ngành được liên kết đào tạo; Việc liên kết đào tạo được thực hiện trên cơ sở hợp đồng liên kết đào tạo; trường trung cấp chuyên nghiệp, cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm toàn diện về việc liên kết đào tạo.

Cơ sở giáo dục đại học khi thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên lấy bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp đại học, được phép liên kết với trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh với điều kiện: trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh phải bảo đảm các yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị và cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu của từng ngành được liên kết đào tạo; Việc liên kết đào tạo được thực hiện trên cơ sở hợp đồng liên kết đào tạo; cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm toàn diện về việc liên kết đào tạo.

### **2.3. Cơ sở khoa học của liên kết đào tạo đại học tại các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh**

Cơ sở khoa học của việc liên kết đào tạo đại học giữa cơ sở giáo dục đại học và trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh là lý luận về giáo dục cho người lớn. Sự hiện thực hóa vấn đề học tập suốt đời tất yếu dẫn đến tới vấn đề giáo dục cho người lớn.

Ngay từ năm 1949, tại Elsinor (Đan Mạch) đã có tổ chức hội nghị quốc tế về giáo dục người lớn. Từ đó đến nay cứ khoảng 12 - 13 năm lại có một hội nghị thế giới bàn về chủ đề này. Hội nghị thế giới lần thứ II tổ chức tại Montreal (Canada) vào năm 1960; lần thứ III ở Nhật Bản vào năm 1972, lần thứ tư tại Pali (Pháp) vào năm 1985 và lần thứ năm tại Hamburg (Cộng hòa Liên bang Đức) vào năm 1997. Nhiều tuyên ngôn cũng đã được ban hành: Báo cáo của Ủy ban quốc tế về phát triển giáo dục do Edgr Faure đứng đầu: “học để tồn tại: giáo dục hôm nay và ngày mai” (1972); Tuyên ngôn thế giới về giáo dục cho mọi người được thông qua tại Hội nghị cấp cao toàn thế giới về giáo dục cho mọi người tại Giôm chiên (Jomtien - Thái Lan) năm 1999; tuyên bố của hội nghị thế giới về giáo dục cho mọi người, tại Đaka (Sênegan) vào tháng 4 năm 2000, v.v. Nhiều công trình nghiên cứu về giáo dục cho người lớn cũng đã được thực hiện. Chẳng hạn, tác giả J.R.Kidd, với tác phẩm “Người lớn học như thế nào”, đã đề cập đến khá nhiều về đặc điểm tâm lý của học viên là người lớn; các lý thuyết về học tập và người giáo viên trong quá trình dạy học người lớn. Trong tác phẩm “Nền giáo dục cho thế kỉ 21: Những triển vọng của châu Á – Thái Bình Dương”, tác giả Raga Roil Singh đã đề cập đến nhu cầu và thái độ của người lớn trong học tập và đã mô tả khá chi tiết các phương pháp, kĩ thuật và các thủ thuật trong dạy học trên lớp cho người lớn.

Ở Việt Nam, vấn đề giáo dục người lớn cũng được nhiều người quan tâm. Chẳng hạn đề tài cấp

bộ: “Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học người lớn trong giáo dục không chính quy” của nhóm tác giả Thái Xuân Đào. Trong đó, các tác giả đã khảo sát thực trạng sử dụng phương pháp dạy học người lớn hiện nay ở nước ta và đề xuất một số phương hướng đổi mới phương pháp dạy học người lớn trong giáo dục thường xuyên.

Nhìn chung, các công trình đã đề cập nhiều đến đặc điểm tâm lí, nhận thức cũng như hoàn cảnh xã hội của người lớn trong học tập và các phương pháp dạy học cho người lớn trong các phương thức dạy học, chương trình dạy học. Các công trình hiện có của các tác giả chủ yếu tập trung vào dạy học cho người lớn theo phương thức dạy học có tính hệ thống trong các trung tâm giáo dục thường xuyên, dạy nghề, đào tạo từ xa.

### 3. KẾT LUẬN

Giáo dục thường xuyên là phương thức tồn tại đồng hành không thể thiếu bên cạnh phương

thức giáo dục chính quy. Phương thức giáo dục thường xuyên đã là cơ may, là con đường để người lao động có thể được học tập, có thể nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và có thể vươn lên học tập thành đạt. Giáo dục thường xuyên còn mang ý nghĩa nhân văn và xã hội, nó giúp cho mỗi người lao động đều có cơ hội ngang bằng nhau để vươn lên trong xã hội. Do những đặc điểm khác biệt của mô hình liên kết đào tạo đại học giữa các cơ sở giáo dục đại học và các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh, cần lưu ý rằng chương trình cho giáo dục thường xuyên phải chú trọng phần thực hành, giải quyết các vấn đề thực tiễn, đáp ứng mục tiêu và ý nghĩa của giáo dục thường xuyên là hoàn thiện nhân cách, mở rộng hiểu biết, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, cải thiện chất lượng cuộc sống, tạo cơ hội tìm việc làm và giúp mọi người thích nghi với đời sống xã hội.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Minh Hạc (2001), *Nghiên cứu con người và nguồn nhân lực đi vào công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, Nxb. Chính trị Quốc gia. Hà Nội.
2. Phạm Minh Hạc (2005), *Tầm nhìn về chất lượng giáo dục ở Việt Nam*, UNESCO, Hà Nội.
3. Thái Duy Tuyên (1991), “*Đổi mới giáo dục học theo hướng gắn chặt hơn nữa với thực tiễn*”, *Nghiên cứu giáo dục*, 1991 (4).
4. Marcia L.Conner “*Informal learning. Ageless Learner 1997-2003*”.

Ngày nhận bài: 04/9/2017. Ngày biên tập xong: 09/9/2017. Duyệt đăng: 06/10/2017